TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập –Tự do – Hạnh Pc

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày:15-02-2019

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lâm G
2. Bà Giáp Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị H- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim OA- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST-QĐ ngày 17/01/2019 đối với bị cáo:

Tô Thế T, sinh ngày 18/8/1991; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT: Số nhà 37, ngõ 19, tổ dân phố số 5, phường Ngô Q, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G; Chỗ ở: Số nhà 26, ngõ 107, đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 08/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Con ông: Tô Thế Tân, sinh năm 1965; Con bà: Bùi Thị Trúc, sinh năm 1974; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2016; Gia đình bị cáo có hai A em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án; tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

**** Người bị hại:*** A Nguyễn Huy Q, sinh năm 1990 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G.

**** Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:***

Luật sư Triệu Hạnh H- Văn phòng luật sư Triệu H- Đoàn luật sư tỉnh Bắc G (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 95, Hg Văn Thụ, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G.

**** Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Lê Thị PH A, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G.

2. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G.

Người làm chứng:

1. A Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đông Bến, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G.

2. A Nguyễn Đức T, sinh năm 1981(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc G.

3. A Dương Văn S, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT:Thôn Trại Hạ, xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G

Hiện trú tại: Thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G

4. A Giáp Văn N, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tiền Đình, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G

5. A Thân Ngọc C, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Kẹm, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc G

6. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 26, ngõ 107, đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Bắc G

7. A Nguyễn Xuân N, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ba Làng, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G

8. A Nguyễn Văn P, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G

9. A Nguyễn Đăng H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 15, tổ 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G.

10. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 7b, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G

11. A Nguyễn Hoài N, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn An P, xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G

12. A Bùi Xuân L, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ngò, xã ThA Lâm, huyện L N, tỉnh Bắc G.

13. A Lê Văn H, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 678, đường Hg Hoa Thám, xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về việc trA chấp địa bàn làm ăn trong việc cung cấp dịch vụ đưa các nhân viên phục vụ tại các cơ sở kinh doA Karaoke trên địa bàn dọc theo tuyến đường Quốc lộ 17 từ địa phận xã Song Mai, thành phố Bắc G đến địa phận xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên. Khoảng 03 giờ sáng ngày 08/8/2016, Bùi Xuân L, sinh năm 1994 trú tại thôn Ngò, xã ThA Lâm, huyện L N, tỉnh Bắc G) có rủ Nguyễn Văn P, sinh năm 1994 trú tại thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc G; Nguyễn Hoài N, sinh năm 1993 trú tại thôn An P, xã Song Mai, thành phố

Bắc G; Nguyễn ThA Quang (thường gọi là Treo béo), sinh năm 1996 trú tại đường Quách Nhẫn, phường Ngô Q, Thành phố Bắc G cùng với hai thA niên tên là N và ThA (hiện không xác định được họ, tên đệm và địa chỉ của hai đối tượng này) đến nhà của A Nguyễn Đức T, sinh năm 1981, trú tại thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc G mục đích để nói chuyện với A T về việc phân chia địa bàn làm ăn. Khi đến cửa nhà A T, L gọi A T ra ngoài cửa nói chuyện về việc phân chia lại địa bàn để làm ăn. Do hai bên không thỏa thuận được nên nhóm của L và A T có lời qua tiếng lại. L nhặt được một chiếc gậy gỗ ở cạnh đường cầm đánh A T hai cái vào vai và vào lưng với mục đích đe dọa nhóm của A T, mọi người vào can ngăn không cho L đánh A T nữa. Sau đó, L cùng bạn đi xe mô tô ra về, còn A T đi vào nhà.

Do sợ nhóm của L quay lại đánh tiếp nên A T có gọi điện cho Tô Thế T, sinh năm 1991 ở số nhà 26, ngõ 107, đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Bắc G. Qua điện thoại, A T nói với T "A bị bọn thằng Q làng Chùa nó đánh", T có hỏi "Thế A có làm sao không có cần em phải về không"; T nói với T "Chú về hộ A xem thế nào". T nghĩ là A T bảo T về chỗ T nếu nhóm của Q đến đánh thì đánh lại nên T đồng ý về chỗ A T. Sau đó, A T gọi điện thoại cho Thân Ngọc C, sinh năm 1990 ở Thôn Kẹm, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc G, T có nói với C về việc A T bị Q đánh. Đúng lúc này T và C đang ăn đêm ở khu vực đầu cầu sắt thành phố Bắc G cùng với Nguyễn Đăng H ,sinh năm 1990 ở Phường Mỹ Độ, thành phố Bắc G và Nguyễn Thị H ,sinh năm 1982 ở khu phố 7B, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc G. Nghe điện thoại xong T có nói với H và H là "Em phải về ngay có ông A vừa bị đánh". Thấy vậy, H và H bảo với T là cho H và H đi cùng, T đồng ý. T điều kH xe ô tô nhãn hiệu Toyota 16 chỗ, biển kiểm soát 30L-6398 của T chở C, H và H đi đến nhà T. Trên đường đi T có gọi điện thoại cho Lê Văn H (thường gọi là Hg hói), sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ở tổ dân phố Tiền G, phường Lê Lợi, thành phố Bắc G; hiện H ở số nhà 678, đường Hg Hoa Thám, xã Song Mai, thành phố Bắc G, T nói với H là "T bị Q làng Chùa đánh đi lên cùng tao xem thế nào", đồng thời T có bảo H "Có đồ gì thì mang đi", H đồng ý. Sau đó T điều kH xe ô tô đi theo Quốc lộ 17 hướng từ thành phố Bắc G đi Tân Yên. Khi đi đến cửa nhà H đợi khoảng 05 Pt thì H ra, tay H cầm 01 con đao tự chế và đi cùng một người thA niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ là bạn của H). Thấy vậy, C xuống xe đi vào nhà H lấy thêm một con đao nữa rồi cùng nhau lên xe ô tô, sau đó T điều kH xe ô tô đi lên nhà T.

Khoảng 03 giờ 05 Pt ngày 08/8/2016, A Nguyễn Huy Q, sinh năm 1990 ở thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên đang ngủ ở nhà thì có số điện thoại lạ gọi đến nói với A Q là "Chú Mãn bị Tiến đánh". Thấy vậy, A Q dậy và sang nhà A Lê Văn Mãn, sinh năm 1969 ở thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên ở sát nhà Q, hỏi A Mãn "Có ai đánh chú thế"; ông Mãn trả lời "Không ai đánh chú cả, chúng nó đang đánh nhau trên cầu", A Q nghe thấy vậy về nhà điều kH xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, biển kiểm soát 29N7-9586 đi ra khu vực cầu Điếm Tổng.

Khoảng 03 giờ 10 Pt cùng ngày 08/8/2016, Tô Thế T điều kH xe ô tô đi đến Cầu Treo, Điếm Tổng (thuộc thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên). Lúc này T nhìn thấy phía trước có khoảng 04 đến 05 chiếc xe mô tô đang đi ngược chiều, T nhận ra trong nhóm đó có P là em trai của A Q, khi nhóm của P đi lên đến đỉnh Cầu Treo Điếm Tổng thì T nhìn thấy phía trước bên phải cùng chiều có một xe mô tô do Q đang điều kH đi chậm lại, vừa đi vừa ngoảnh lại nói chuyện với nhóm đi xe mô tô ngược chiều. Lúc này xe ô tô của T cách xe mô tô của A Q khoảng 10 đến 15 mét, T liền nảy sinh ý định đâm xe ô tô vào xe mô tô của Q mục đích gây tH tích cho A Q để trả thù nhóm của A Q đánh A T. T không nói với ai ở trên xe, T điều kH xe ô tô nhấn ga tăng tốc độ đánh tay lái sang phải đâm vào phần đuôi xe mô tô của A Q làm xe mô tô đổ, A Q ngã văng rê trên đường, còn T điều kH xe ô tô bỏ chạy. Thấy A Q bị xe ô tô đâm vào nên nhóm của P vòng xe quay lại, một số người đuổi theo xe ô tô của T nH không đuổi được, một số người đưa A Q đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G. Sau khi lao xe ô tô vào A Q, T điều kH xe ô tô bỏ chạy, trên đường đi đến khu vực nhà nghỉ Kim Thành, T nhìn thấy A T đi xe mô tô ngược chiều, T có gọi A T nH A T không đỗ xe lại. Một lúc sau A T có gọi điện thoại cho T thì T có nói với T là "Em vừa đâm xe vào thằng Q không biết nó có làm sao không, mọi người về nghỉ đi bọn em về". Sau đó T điều kH xe ô tô theo đường vào Trại giam Ngọc Lý rồi về thị trấn Bích Động, mọi người xuống xe ở đó sau đó bắt Taxi ra về, còn T về cất xe ô tô rồi đi ngủ.

Đối với A Q sau khi bị T lao xe ô tô vào thì A Q được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Bắc G và Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 cấp cứu, sau đó điều trị tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bắc G đến ngày 24/8/2016 thì A Q ra viện.

Cùng ngày 08/8/2016, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được xác định tại Quốc lộ 17, đường vào UBND xã Quế Nham (huyện Tân Yên). Tại hiện trường có 01 đám vết cày xước đường nhựa kích thước (26,30x0,47)m. Có 01 xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 đổ nghiêng bên trái trong lề đường bên phải. Cuối đám vết cầy xước trùng với trục sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586. Đo từ đầu dấu vết cầy xước vào mép đường bên phải hướng thành phố Bắc G đi xã Việt Lập (huyện Tân Yên) là 2,26m. Đo từ mép đường bên phải hướng thành phố Bắc G đi Việt Lập đến trục trước xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 là 01m, đến trục sau xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 là 2,35m.

Trong lề đường bê tông bên phải có vùng máu dạng vũng kích thước (0,50x0,25)m. Đo từ tâm vùng máu đến mép đường nhựa bên phải là 0,25m, đến trục trước xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 là 01m. Tiếp giáp với đường nhựa bên phải vị trí đường vào UBND xã Quế Nham có vùng nhựa vỡ màu trắng bạc kích thước (0,30x0,20)cm. Vùng nhựa vỡ cách điểm đầu đám vết cày xước đường nhựa là 7,6m.

Ngày 03/01/2018, Cơ quan điều tra tiến hành dựng lại hiện trường có sự tham gia của Kiểm sát viên-Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, quá trình dựng

lại hiện trường thấy các dấu vết phù hợp kết quả thực nghiệm điều tra và kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 08/8/2016.

Cùng ngày 08/8/2016, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Tô Thế T: 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30L-6398 (loại xe Toytota 16 chỗ ngồi màu S trắng xA, phần kính phía trước ca bin bị vỡ, phần kim loại phía trước ở đèn pha bên phải bẹp méo); 01tem đăng kiểm của xe ô tô biển kiểm soát 98B-00813; 01tem nộp phí sử dụng đường bộ biển kiểm soát 98B-00813.

* Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 30L-6398 nhãn hiệu TOYTOTA màu S trắng xA:

Xe vỡ H toàn kính chắn gió kích thước (76x141)cm, góc trên trước bên phải đèn chiếu sáng bên phải bẹp méo vỡ S hướng từ trước ra sau kích thước (45x50)cm. Nhựa ốp đèn pha trước bên phải vỡ bẹp méo từ ngoài vào trong kích thước (34x10)cm. Tâm vùng bẹp méo cách mặt đất 90cm, cách ba đờ sốc trước bên phải là 40cm có vết bẹp méo từ trước ra sau kích thước (30x45)cm. Góc trước bên phải cửa sổ làm mát máy có vết bẹp méo vỡ nhựa kích thước (48x25)cm. Cách mặt ngoài ba đờ sốc có vết bẹp méo từ trước ra sau kích thước (30x22)cm. Biển số trước bẹp méo kích thước (18x11)cm, vị trí ốc định vị trước bên phải, định vị giữa ba đờ sốc và đầu xe có bám dính nhựa màu đỏ, cách mặt đất 72cm kích thước (01x1,2)cm.

* Kết quả khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, biển kiểm soát 29N7-9586:

Xe không gương chiếu hậu, toàn bộ nhựa đèn chiếu sáng trước, đèn xin nhan trước bên trái, bên phải vỡ rời khỏi xe rơi mất. Đầu tay nắm bên trái hở lõi sắt có vết trà sát kích thước (1x1)cm, đầu tay côn trước bên trái có vết gẫy trà sát kim loại kích thước (0,5x0,5)cm, mép ngoài cánh yếm trước bên trái có vết trà sát nhựa kích thước (0,5x0,7)cm, mép ngoài dưới lốc máy bên trái có vết trà sát kim loại kích thước (10x2,5)cm. Cần chuyển số gẫy bật khớp định vị rơi mất, mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái có vết trà sát hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên kích thước (30x5,5)cm. Toàn bộ nhựa ốp đèn chiếu hậu đèn xin nhan sau bên phải, bên trái vỡ rời khỏi xe, cách mặt đất 73cm, để chân sau bên trái gẫy rời khỏi xe. Mặt ngoài ốp nhựa biển số vỡ, trà sát nhựa bám dính chất màu đen kích thước (15x13)cm. Ốp nhựa thân xe bên phải gẫy rời khỏi xe, toàn bộ càng xe sau bị vặn, xô lệch từ phải sang trái, tay xách phía sau xe gẫy rời khỏi xe.

Ngày 03/10/2016, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định xác định cơ chế hình thành các dấu vết trên hiện trường và trên các pH tiện.

Tại kết luận giám định số 1189/KL-PC54 ngày 10/10/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, kết luận:

"5.1.- Dấu vết mài sát, nứt vỡ, S, nhựa ở đèn hậu, xin nhan phía sau bên trái, biển kiểm soát của xe mô tô 29N7-9586 được hình thành do va chạm với vị trí dấu vết mài sát, nứt vỡ, bẹp méo S, nhựa, kim loại ở ba đờ sốc trước, ốp đèn pha bên phải, ốp tản nhiệt của xe ô tô 30L-6398 tạo nên.

5.2.- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 30L-6398 với xe mô tô 29N7-9586 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường kích thước (26,3x0,97)m, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc G-Việt Lập (trong khu vực ngã tư).

5.3.- Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các pH tiện khi xảy ra tai nạn". (BL: 67 - 69)

Tại Giấy chứng nhận tH tích ngày 04/11/2016 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc G xác định tình trạng tH tích lúc vào viện của A Nguyễn Huy Q:

"- Tỉnh, tiếp xúc chậm.

- Xây sát vùng mặt, tai, lưng, tay, chân bên phải.

- 02 vết tH vùng đỉnh đầu và thái dương phải, kích thước (01x02)cm.

- 01 vết tH vùng đuôi mắt phải, kích thước 02cm.

CT-Scanner: Không thấy tổn tH do chấn tH trên phim".

Tại Phiếu cấp cứu ngày 08/8/016 của Khoa Cấp cứu Bệnh viện TWQĐ 108 xác định tình trạng lúc vào viện của Nguyễn Huy Q: "Vết tH rách da đầu, rách tai trái, vết tH mắt trái, xây sát da lưng".

Tại Kết luận giám định pháp y về tH tích số 7412/16/TgT ngày 15/9/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh (Sở Y tế Bắc G) đối với A Nguyễn Huy Q như sau:

"2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn tH cơ thể ban hành kèm theo T tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên hiện tại là: 11% (mười một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây tH tích:

+ Các tH tích vết sẹo vùng đỉnh chẩm phải, 03 vết sẹo vùng thái dương phải, 02 vết sẹo vùng thái dương trái, vết sẹo đuôi cung lông mày phải, vết sẹo sau tai phải, vết sẹo vùng gáy, 03 vết sẹo vùng đuôi mắt và gò má phải, vết sẹo vành tai phải: Do vật sắc gây nên.

+ Các tH tích 02 vết sẹo bả vai phải, 02 vết sẹo khuỷu tay phải, vết thâm da vùng lưng, vết sẹo mặt ngoài gối phải, vết thâm da mặt ngoài cẳng chân phải: Do trà sát gây nên.

- Chiều hướng tác động: Không xác định được chiều hướng gây tH tích.

- Không ảnh hưởng tới thẩm mỹ".

Do Bản Kết luận giám định số 7412/16/TgT ngày 15/9/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh (Sở Y tế Bắc G) kết luận các tH tích trên cơ thể của A Q không phù hợp với các tH tích ghi trên giấy chứng nhận tH tích của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc G và Phiếu cấp cứu của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 nên Kết luận số 7412/16/TgT ngày 15/9/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh là không có căn cứ. Ngày 10/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã Quyết định trưng cầu giám định lại xác định tỷ lệ tổn tH của A Nguyễn Huy Q.

Tại Bản kết luận giám định lại số 22/17/TgT ngày 19/01/2017 của Viện Pháp y quốc gia - Bộ Y tế, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các sẹo vùng đỉnh chẩm phải, thái dương phải, sau vành tai phải, dưới đuôi mắt phải kích thước nhỏ.

- Các vùng nám da diện rộng không có quy định tỷ lệ trong T tư 20/2014/TT-BYT.

- Điện não trong giới hạn bình thường.

2. Kết Luận:

- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn tH cơ thể ban hành kèm theo T tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm).

- Cơ chế: Không xác định được chiều hướng của các tổn tH.

- Các tổn tH không ảnh hưởng thẩm mỹ". (BL: 76 - 78)

Do tỷ lệ tổn tH cơ thể của A Nguyễn Huy Q tại Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc G và Kết luận giám định của Viện Pháp y quốc gia có sự khác nhau nên ngày 24/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có công văn số 08/CV-CSĐT đề nghị Viện Pháp y quốc gia - Bộ y tế giải thích. Tại công văn số 460/PYQG-GĐ ngày 04/12/2017 của Viện Pháp y quốc gia - Bộ Y tế trả lời như sau:

"1. Về việc tỷ lệ tổn tH cơ thể khác nhau giữa các lần giám định khác nhau do nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố thời gian. Tại các thời điểm giám định khác nhau, tH tích của cơ thể có sự hồi phục khác nhau, việc ghi nhận, đánh giá mức độ tổn tH, hồi phục của cơ thể và do tỷ lệ tổn tH cơ thể ở các thời điểm có sự khác nhau.

2. Tại thời điểm giám định lại tại Viện Pháp y quốc gia kết quả tỷ lệ tổn tH cơ thể của A Nguyễn Huy Q đã được trả lời đầy đủ và cụ thể tại công văn số 87/PYQG-GĐ ngày 14/3/2017 của Viện trả lời quý cơ quan. Chúng tôi khẳng định lại việc giám định là theo đúng quy trình, đã nghiên cứu đầy đủ các tH tích có trong tài liệu được cơ quan trưng cầu cung cấp và đánh giá mức độ hồi phục tại thời điểm giám định, cho tỷ lệ khách quan theo quy định.

3. Về kết quả giám định tại Trung tâm Pháp y Bắc G ở thời điểm khác với thời điểm giám định tại Viện Pháp y quốc gia, cho nên việc ghi nhận các tH tích và xếp tỷ lệ theo mức độ phục hồi cơ thể có sự khác nhau…".

Ngày 22/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã có công văn số 40/CV-CSĐT đề nghị Viện Pháp y quốc gia giải thích rõ "nhiều yếu tố" là những yếu tố nào? Dựa trên những cơ sở gì để kết luận tỷ lệ tổn tH cơ thể của A Nguyễn Huy Q. Tại công văn số 03/PYQG-GĐ ngày 04/01/2018 của Viện Pháp y quốc gia, trả lời:

"1. Về việc tỷ lệ tổn tH cơ thể khác nhau giữa các lần giám định khác nhau do nhiều yếu tố, bao gồm: Yếu tố thời gian; yếu tố pH tiện kỹ thuật, kinh nghiệm của các giám định viên tại các cơ sở giám định khác nhau. Riêng đối với trường hợp giám định lại tổn tH của A Nguyễn Huy Q, kết quả có sự khác nhau là do yếu tố thời gian, các tH tích tại thời điểm giám định đã phục hồi so với tH tích ban đầu.

2. Tại thời điểm giám định lại tại Viện pháp y quốc gia kết quả tỷ lệ tổn tH cơ thể của A Nguyễn Huy Q được đánh giá căn cứ vào việc nghiên cứu đầy đủ các tH tích có trong tài liệu do cơ quan trưng cầu cung cấp, qua thăm khám lâm sàng, cận lâm sàng bằng các pH tiện kỹ thuật, đánh giá mức độ phục hồi tổn tH cơ thể tại thời điểm giám định và áp dụng tỷ lệ được quy định tại T tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế".

Ngày 02/4/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có công văn số 144/CV-CSĐT đề nghị Viện Pháp y quốc gia giải thích tại sao trong kết luận giám định của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Bắc G và Kết luận giám định của Viện Pháp y quốc gia lại không có cùng tH tích. Tại công văn số 107/PYQG-GĐ ngày 05/4/2018 của Viện pháp y Quốc gia, trả lời:

"Theo nội dung công văn quý cơ quan đối chiếu các tổn tH A Nguyễn Huy Q trên hồ sơ bệnh án với bản kết luận giám định số 7412/16/TgT ngày 15/9/2016 của Trung tâm Pháp y Bắc G và Bản kết luận giám định số 22/17/TgT ngày 19/02/2017 của Viện Pháp y quốc gia, qua đó đã cho thấy bản kết luận của Viện Pháp y quốc gia đã khám đầy đủ, chính xác các tổn tH được ghi nhận trong hồ sơ, bệnh án. Còn bản kết luận của Trung tâm Pháp y Bắc G đã giám định một số tổn tH không có trong hồ sơ bệnh án…".

Ngày 19/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có công văn số 166/CV-CSĐT đề nghị Trung tâm Giám định pháp y Bắc G giải thích một số tH trong Bản kết luận giám định pháp y số 7412/16/TgT ngày 15/9/2016 của Trung tâm Giám định pháp y Bắc G không đồng nhất với các tH tích ghi trong giấy chứng nhận tH tích, ghi trong hồ sơ bệnh án của A Nguyễn Huy Q. Tại Công văn số 8203/18/TTPY ngày 27/4/2018 Trung tâm pháp y tỉnh Bắc G, trả lời:

"Tại thời điểm giám định ngày 15/9/2016, Trung tâm pháp y nhận được tài liệu do Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Yên cung cấp gồm: Tóm tắt hồ sơ bệnh án số 221/516/016.001736 và Phiếu cấp cứu của Bệnh viện TWQĐ 108, Trung tâm pháp y căn cứ vào: Tóm tắt hồ sơ bệnh án số 221/516/016.001736 ngày 07/9/2016 của Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc G:

+ Chuẩn đoán: Đa chấn tH vùng đầu - mặt - lưng.

+ Tóm tắt diễn biến quá trình điều trị: Bệnh nhân bị tai nạn giao T gây chấn tH phần mềm vùng đầu, mặt cổ, và lưng đã điều trị tại Bệnh viện 108. Hiện tại còn đau nhức vùng đầu cổ, cương tụ máu vùng mắt phải, có nhiều vết sây sát da vùng lưng, chân tay 2 bên.

Để làm căn cứ xác định tH tích của A Q tại thời điểm giám định, với căn cứ trên thì các tH tích trên cơ thể A Q để đánh giá tỷ lệ tH tích H toàn phù hợp với hồ sơ bệnh án, không có tH tích nào không có trong hồ sơ bệnh án.

Tại thời điểm giám định Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Yên không đưa ra hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G".

Ngày 03/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, biển kiểm soát 29N7-9586. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng

hình sự số 47/KL-ĐGTS ngày 07/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên, kết luận: "Không định giá giá trị phần thiệt hại, hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, BKS 29N7-9586 do loại xe này hiện nay trên thị trường không còn sản xuất, thiết bị sửa chữa, thay thế các loại xe này cũng không có".

Ngày 31/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tỉnh Bắc G định giá phần hư hỏng đối với chiếc xe mô tô trên. Tại Công văn số 964/STC-QLGCS ngày 08/6/2018 của Sở Tài chính tỉnh Bắc G trả lời: "Đối chiếu với quy định cho thấy tài sản đề nghị định giá của đơn vị chưa có Kết luận về giá của tài sản cần định giá. Do vậy sở tài chính trả lời để Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật".

Ngày 26/6/2018, Cơ quan điều tra có Công văn số 247/CV-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc G giải thích lý do từ chối việc yêu cầu giám định tài sản. Tại Công văn số 1244/STC-QLGCS ngày 20/7/2018 của Sở tài chính tỉnh Bắc G, trả lời: "…Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cấp tỉnh chỉ thực hiện định giá tài sản (định giá lại) khi đã có kết quả định giá của cấp huyện".

Ngày 19/4/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã có công văn số 165/CV-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá chiếc xe mô tô trên của A Nguyễn Huy Q. Tại công văn số 01/HDĐG ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên trả lời: "Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên xét thấy không tiến hành định giá lại theo đề nghị của Công an huyện Tân Yên".

Sau khi Tô Thế T sử dụng xe ô tô đâm vào xe mô tô của A Nguyễn Huy Q làm A Q bị tH phải cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc G, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 và Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng tỉnh Bắc G từ ngày 08/8/2016 đến ngày 24/8/2016 thì ra viện. Đến nay A Q yêu cầu T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại chi phí điều trị, tiền mất thu nhập ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 105.463.000 đồng .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 là tài sản của A Q, chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30L-6398 là tài sản của Tô Thế T. Ngày 24/4/2017, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô 29N7-9586 cho A Q quản lý, sử dụng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo T về tội "Cố ý gây tH tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người bị hại A Nguyễn Huy Q có mặt tại phiên tòa trình bày**:**

Khoảng 3 giờ sáng ngày 8/8/2016 A đang ở nhà ngủ thì có một số điện thoại lạ gọi đến nói với A là " chú Mẫn bị Tiến đánh", thấy vậy A dậy và chạy sang nhà A Lê Văn Mẫn ở sát nhà A hỏi A Mẫn" có ai đánh chú thế ?" ông Mẫn trả lời: "không ai đánh chú cả, chúng nó đang đánh nhau trên cầu". A nghe thấy vậy về nhà điều kH xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, biểm kiểm soát 29N7-9586 đi ra khu vực cầu Điếm Tổng thì gặp P là em trai A, cùng các bạn của A P. Lúc này A đi chậm lại và đột ngột bị đâm từ phía sau, sau đó A bị ngất, bất tỉnh và được mọi người đưa đi cấp cứu.

- Về bồi thường: A đã có bảng kê chi tiết yêu cầu bồi thường ngày 21/4/2017. Tổng A yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 105.463.000 đồng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay A đề nghị:

- Về hình phạt: Đề nghị xử lý bị cáo T theo quy định của pháp luật.

- Về bồi thường: Các hóa đơn chứng từ về khám và chữa bệnh của A về tH tích do bị cáo T gây ra A đã cung cấp hết đến nay không còn giấy tờ hóa đơn chứng từ gì khác. Nay A yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho A tổng số tiền là 105.463.000 đồng gồm tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần.

Sau khi bị cáo T thỏa thuận với A về mức bồi thường, bị cáo nhất trí bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và tiền mất thu nhập ngày công lao động cho A, chị PH A, bà G tổng số tiền bồi thường là 60.000.000 đồng thì A H toàn nhất trí và không có ý kiến gì khác.

* Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị PH A có mặt trình bày:

Chị với A Nguyễn Huy Q là quan hệ vợ chồng. Chị chỉ biết vào khoảng 03 giờ ngày 08/8/2016 chồng chị bị tH tích là do bị người khác đâm tại cầu Điếm Tổng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G. Trong thời gian chồng chị bị tH tích và phải điều trị ở các bệnh viện thì chị và mẹ chồng chị là bà Nguyễn Thị G là người trực tiếp chăm sóc, ngoài ra không còn ai khác. Tổng thời gian chị và bà G chăm sóc A Nguyễn Huy Q là 17 ngày kể từ ngày 08/8/2016. Năm 2016, chị làm kinh doA dịch vụ Spa và làm quản lý cửa hàng kinh doA Spa mang tên QA Đan Spa tại thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, Bắc G, ngoài ra chị không làm nghề gì khác. Thu nhập bình quân theo ngày của chị là 500.000 đồng/ngày. Chị đề nghị bị cáo người gây tH tích cho chồng chị phải bồi thường thu nhập bị mất trong những ngày chị đi chăm sóc chồng, cụ thể số tiền là 8.500.000 đồng. Ngoài ra chị không đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay chị có mặt: chị vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường cho chị số ngày công chăm sóc chồng và bị mất thu nhập tổng là 17 ngày, mỗi ngày công của chị là 500.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 8.500.000 đồng.

Sau khi bị cáo T thỏa thuận với chị về mức bồi thường, bị cáo nhất trí bồi thường tiền mất thu nhập ngày công lao động cho chị thì chị H toàn nhất trí, không có ý kiến gì.

* Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G có mặt trình bày:

Bà là mẹ đẻ của A Nguyễn Huy Q. Trong quá trình A Q bị tH và phải điều trị tại bệnh viện thì chỉ có bà và con dâu bà là chị Lê Thị PH A chăm sóc A Q. Năm 2016 bà làm nông nghiệp trồng rau và bán rau ở chợ, thu nhập bình quân là 200.000 đồng/ngày. Bà đề nghị bị cáo phải bồi thường số ngày công lao động bà đã mất trong thời gian bà chăm sóc A Q.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bà vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo T bồi thường cho bà những ngày công mất thu nhập, mức tiền theo thu nhập thực tế của bà là 200.000 đồng/ngày x17 ngày = 3.400.000 đồng.

Sau khi bị cáo T thỏa thuận với bà về mức bồi thường, bị cáo nhất trí bồi thường tiền mất thu nhập ngày công lao động cho bà thì bà H toàn nhất trí. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

* Người làm chứng A Nguyễn Văn L vắng mặt khai như sau (BL 510 đến 523):

A cùng A Nguyễn Huy Q và A Tô Thế T quen biết với nhau từ lâu, giữa A và A Q, A T quan hệ với nhau bình thường, không có mâu thuẫn thù oán gì với nhau. Vào cuối tháng 07/2016 A được A Thân Ngọc C, sinh năm 1990 gọi điện đến nói là có A Bùi Xuân L ở L N lên chiếm đất làm ăn. Lúc đấy A đang làm dịch vụ nhân viên bấm bài hát cho các quán Karaoke. A có lên và gặp nhóm của A Nguyễn Huy Q và một số người đang đứng nói chuyện với nhau. Sau khi A Q và một số người về thì A cùng A C vào nhà A Nguyễn Đức T, sinh năm 1981 họp. A T được mọi người bầu làm người chủ trì cuộc họp, vì là người nhiều tuổi nhất, lúc đấy A chưa rõ vụ việc xích mích như thế nào. Và trong cuộc họp hôm đó có bàn bạc nếu có người ở dưới lên đánh thì ở trên sẽ đánh lại, sau đó tất cả mọi người ra về vì vẫn thiếu nhân viên làm dịch vụ ở phía trên không đến đợi có mặt đủ nhân viên sẽ họp sau. Sau đấy 1,2 ngày A C có gọi A L lên cùng họp lại. Hôm đó có A, A T, A C, A N, A N, A S và T. Trong cuộc họp A T có nói mọi người cùng nhau làm ăn thì đoàn kết, giúp đỡ nhau, ai không muốn thì về, có việc xảy ra thì tự giải quyết. Trong cuộc họp mọi người đều đồng ý nếu người ở dưới lên thì cùng nhau đánh lại, không để mất chỗ làm ăn. Nhiều người có ý kiến: có người nói nếu nhóm A Q lên đông thì lên ô tô phi thẳng vào nhóm của A Q, sau đó đánh tiếp, người thì nói đợi nhóm của A Q phân tán rải rác thì xông ra đánh từng người một ..., nhiều người nói nên A không nhớ là ai đã nói gì, nói câu nào. Thực tế trong cuộc họp không có ai giới thiệu tên là T làm công an, và cũng không có ai nói là sẽ lo cho tất cả mọi việc nếu xảy ra đánh nhau như trong đơn A đã viết và trong các bản khai trước.

Ngày 07/8/2016, trước ngày xảy ra sự việc, A C có gọi điện cho A nói là nhóm của A Q chuẩn bị lên đánh nhau rồi. Khi A đến nhà A T thì mọi người lên xe của T loại xe Toyota, 16 chỗ ngồi, màu trắng bạc và T chở mọi người gồm: A, C, N, N, S và một số người khác A không quen mặt. T lái xe, A có cầm một chiếc gậy kẽm, còn ai có cầm vũ khí gì không thì A không rõ. T lái xe đến gần cửa nhà nghỉ Kim Thành, đợi nhóm của A Q lên, nH chờ mãi không thấy ai đến T lái xe chở mọi

người về. Sau đó T và C đi xe của T đi theo hướng đến thành phố Bắc G, sau đó đi đâu, gặp ai thì A không rõ.

Đến sáng ngày 08/8/2016, lúc ngủ dậy A thấy cuộc gọi nhỡ của A C và gọi lại thì được A C nói là đêm qua A Q đưa quân lên đánh A T và sau đó A T gọi cho T và C về, trên đường từ thành phố Bắc G đến về cầu Điếm Tổng thì T đã đâm xe Q do xe bị mất phA. Tôi chỉ nghe C kể vậy, còn thực tế như thế nào thì A không rõ. Khoảng 1,2 ngày sau thì C có nói là T không có tiền bồi thường nên mỗi A em hỗ trợ T một ít để đền bù cho nhà Q đỡ kiện. Do đó A tự nguyện đưa cho A T 10.000.000 đồng (gồm tiền của A và A C). Trên thực tế không có ai tên T là công an huyện Tân Yên, và A cũng không biết ai tên T bảo lo "chạy án" cho A Tô Thế T.

* Người làm chứng A Nguyễn Đức T, A Dương Văn S, A Giáp Văn N, A Thân Ngọc C, chị Nguyễn Thị T, A Nguyễn Xuân N đều cùng có lời khai như sau (BL 534 đến 548):

Trước khi xảy ra vụ việc ngày 08/8/2016 các A chị có họp tại nhà A T bàn về bảng lương cho nhân viên làm dịch vụ ở quán Karaoke, không có việc họp bàn đánh nhóm của A Nguyễn Huy Q. Trên thực tế các A, chị có quen A T làm Công an huyện Tân Yên, nH A T chưa bao giờ đến nhà A T và có mặt trong cuộc họp bàn về việc sẽ "chạy án" cho Tô Thế T và ép mọi người nộp tiền để " chạy án" cho Tô Thế T, bồi thường cho A Nguyễn Huy Q.

Việc Tô Thế T dùng xe ô tô 16 chỗ ngồi đâm A Nguyễn Huy Q chỉ sau khi sự việc xảy ra các A, chị mới biết và các A, chị không liên quan đến việc A Tô Thế T dùng xe đâm A Q.

* Người làm chứng A Nguyễn Đăng H (BL 132-133), chị Nguyễn Thị H (BL 123-124); A Lê Văn H (BL 167 đến 171) vắng mặt có lời khai như sau:

Các A, chị được T rủ đi ăn đêm và được T đến nhà đón và đều có mặt trên chiếc xe ô tô 16 chỗ của T và xác nhận là có việc T đâm xe ô tô vào phần đuôi xe máy của Q, việc đâm xe của T là bộc phát không có sự hô hào bàn bạc gì trên xe.

* Người làm chứng A Nguyễn Văn P (BL 101 đến 105); A Bùi Xuân L (BL 113 đến 117); Nguyễn Hoài N (BL106 đến 110) vắng mặt có lời khai như sau:

Các A là người có mặt tại hiện trường vụ án và xác nhận có 01 xe ô tô 16 chỗ đâm thẳng vào đuôi xe của A Q làm A Q ngã sang một bên và bất tỉnh. Sau đó các A cùng người nhà A Q đưa A Q đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G và sự việc sau đó diễn ra như thế nào thì các A không biết.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Tô Thế T phạm tội "Cố ý gây tH tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 10 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo T phải bồi thường cho A Q tiền chi phí cứu chữa, tổn thất tinh thần và tiền mất ngày công lao động của A Q, chị PH A, bà G tổng số tiền bồi thường là 60.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe ô tô BKS 30L-6398 loại xe Toytota 16 chỗ ngồi màu S trắng xA, phần kính phía trước cabin bị vỡ, phần kim loại phía trước ở đèn pha bên phải bẹp méo.

Tịch thu tiêu hủy 01 tem đăng kiểm của xe ô tô BKS 98B-00813; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ BKS 98B-00813.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp cho A Q là luật sư Triệu Hạnh H; Người làm chứng là A Nguyễn Văn L, A Nguyễn Đức T, A Dương Văn S, A Giáp Văn N, A Thân Ngọc C, chị Nguyễn Thị T, A Nguyễn Xuân N, A Nguyễn Văn P, A Nguyễn Đăng H, chị Nguyễn Thị H, A Nguyễn Hoài N, A Bùi Xuân L, A Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, xét thấy những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ của vụ án đã rõ, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội dA: Lời khai của bị cáo Tô Thế T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Do được A Nguyễn Đức T cho biết là bị nhóm của Nguyễn Huy Q đánh nên khoảng 03 giờ 15 Pt ngày 08/8/2016, trên đường Quốc lộ 17, tại khu vực Cầu Treo Điếm Tổng thuộc địa phận thôn 284, xã Quế nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G. Bị cáo Tô Thế T đã có hành vi điều kH xe ô tô nhãn hiệu TOYTOTA 16 chỗ, biển kiểm soát 30L-6398 đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 mục đích gây tH tích cho A Nguyễn Huy Q. Hậu quả làm A Q ngã ra đường bị tH và bị tổn hại 03% sức khoẻ.

Hành vi của bị cáo thực hiện với A Q là cố ý, tH tích mà bị cáo gây ra cho A Q là 3% (dưới 11%) nH bị cáo sử dụng xe ô tô là pH tiện nguy hiểm, nguồn nguy

hiểm cao độ gây tH tích cho A Q. Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây tH tích" theo quy định điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội dA và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ mâu thuẫn của người khác, mà bị cáo đâm xe vào người vô cớ, đã không phân biệt phải trái, thể hiện ngay sự hung hãn, côn đồ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, dùng ô tô là pH tiện nguy hiểm gây tH tích cho A Q, hành vi của bị cáo là sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường các quy tắc của cuộc sống xã hội và gây mất trật tự tại địa pH. Hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến Q bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt và lần đầu phạm tội, bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả sửa chữa chiếc xe cho A Q. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin lỗi người bị hại và có ý thức bồi thường cho người bị hại nH do H cảnh gia đình khó khăn, bị cáo thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại đối với bị hại A Q, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan chị PH A, bà G. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa giữa bị cáo Tô Thế T và người bị hại A Nguyễn Huy Q, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị PH A, bà Nguyễn Thị G đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại tổng số tiền bồi thường là 60.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận sự thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại trên của bị cáo, bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường 60.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Xét thấy 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu S xA BKS 30L- 6398 là pH tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Các mảnh

nhựa màu xA, màu tím và hạt kính vỡ, 01 tem đăng kiểm và 01 tem nộp phí đường bộ của xe ô tô BKS 98B- 00813 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Ngày 03/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, biển kiểm soát 29N7-9586. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 47/KL-ĐGTS ngày 07/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên, kết luận: "Không định giá giá trị phần thiệt hại, hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, BKS 29N7-9586 do loại xe này hiện nay trên thị trường không còn sản xuất, thiết bị sửa chữa, thay thế các loại xe này cũng không có". Ngày 31/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tỉnh Bắc G định giá phần hư hỏng đối với chiếc xe mô tô trên. Tại công văn số 964/STC-QLGCS ngày 08/6/2018 của Sở Tài chính tỉnh Bắc G trả lời: "Đối chiếu với quy định cho thấy tài sản đề nghị định giá của đơn vị chưa có Kết luận về giá của tài sản cần định giá. Do vậy sở tài chính trả lời để Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật". Ngày 26/6/2018, Cơ quan điều tra có công văn số 247/CV-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc G giải thích lý do từ chối việc yêu cầu giám định tài sản. Tại công văn số 1244/STC-QLGCS ngày 20/7/2018 của Sở tài chính tỉnh Bắc G, trả lời: "…Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cấp tỉnh chỉ thực hiện định giá tài sản (định giá lại) khi đã có kết quả định giá của cấp huyện". Ngày 19/4/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã có công văn số 165/CV-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá chiếc xe mô tô trên của A Nguyễn Huy Q. Tại công văn số 01/HDĐG ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên trả lời: "Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên xét thấy không tiến hành định giá lại theo đề nghị của Công an huyện Tân Yên".

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 là tài sản của A Q, chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30L-6398 là tài sản của Tô Thế T. Ngày 24/4/2017, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô 29N7-9586 cho A Q quản lý, sử dụng. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586 của A Q đã bị hư hỏng, trong quá trình điều tra T đã sửa chữa phần hư hỏng của chiếc xe trên.

Tại phiên tòa hôm nay A Q không yêu cầu định giá phần thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29N7-9586, ngoài ra A Q không yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe trên nữa vì bị cáo T đã khắc phục sửa chữa. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Trong quá trình điều tra A Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 ở thôn Đông Bến, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G khai trước khi Tô Thế T điều kH xe ô tô đâm vào A Nguyễn Huy Q thì trước đó khoảng 02 đến 03 ngày, nhóm của

Tô Thế T gồm có T, L, Nguyễn Đức T, Giáp Văn N, Thân Ngọc C, Nguyễn Xuân N, và Dương Văn S, Nguyễn Thị T và một người đàn ông do T giới thiệu tên là T (hay gọi là T Toàn) ở Công an huyện Tân Yên đã họp bàn thống nhất đánh lại nhóm của Q bằng cách sẽ sử dụng xe ô tô đâm thẳng vào A Q, mọi công việc trong làm ăn và việc đánh nhau A T Toàn sẽ lo cho hết. Quá trình điều tra bị cáo Tô Thế T, A Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị T, Giáp Văn N, Thân Ngọc C, Nguyễn Xuân N, và Dương Văn S đều không thừa nhận nội dung này, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho A Nguyễn Văn L đối chất với Tô Thế T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị T nH không có kết quả. Mặt khác sau khi được đối chất với Tô Thế T, Nguyễn Đức T và Nguyễn Thị T, A L đã thay đổi lời khai, A L khẳng định trong cuộc họp nhóm không có ai tên là T (thường gọi là T Toàn) làm ở Công an Tân Yên nói sẽ lo tất cả mọi việc làm ăn và việc đánh nhau như trong đơn xin làm chứng và biên bản ghi lời khai trước của A L, việc A L và A T đưa tiền cho Tô Thế T là bạn bè hỗ trợ T để T đi bồi thường cho A Nguyễn Huy Q, không có ai ép buộc A L góp tiền cho Tô Thế T chạy án, việc A khai một số nội dung không đúng sự thật là do A Q, A P hỏi dồn dập A L và một số nội dung mớm lời cho A L khai. Tại buổi họp hôm đó thì nhóm này có bàn với nhau nếu nhóm của A Q lên đánh thì đánh lại, có người nói nếu bọn Q lên đông thì lên xe ô tô phi thẳng vào chúng nó rồi xuống đánh nhau tiếp, tuy nhiên A L không biết ai nói như vậy nên việc A khai trước phiên tòa Pc thẩm và trong đơn xin làm chứng là không có căn cứ. Việc T sử dụng xe ô tô gây tH tích cho A Q thì chị T, A N, A N, A S, A L không biết nên các A không có hành vi đồng phạm với Tô Thế T. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Mặc dù tối ngày 08/8/2018, được A Nguyễn Đức T gọi T và C lên nhà T mục đích nếu nhóm của P quay lại đánh A T thì sẽ đánh lại. Tuy nhiên khi T điều kH xe ô tô chở H, H, C, H lên nhà A T thì T nhìn thấy A Q đang đi xe mô tô phía trước, T điều kH xe tăng tốc đâm vào đuôi xe của A Q. Trước khi T điều kH xe ô tô đâm vào A Q thì T không nói cho bất kỳ ai biết nên H, H, C, H và A T không có hành vi đồng phạm với T. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Đối với Bùi Xuân L đã có hành vi dùng gậy đánh A T tại trước cửa nhà A T ở thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên. Tuy nhiên tH tích của A T không lớn, A T không phải điều trị tại cơ sở y tế nào nên A T không yêu cầu đề nghị gì. Do hành vi cố ý gây tH tích đối với A T xảy ra tại địa bàn huyện Việt Yên nên ngày 28/4/2017, Trưởng Công an huyện Việt Yên xử phạt hành chính Bùi Xuân L 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Đối với hành vi huỷ hoại chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUARA (Suzuki) loại xe FX, biển kiểm soát 29N7-9586 của A Q, do không xác định được giá trị tài sản bị thiệt hại nên ngày 27/4/2017, Trưởng Công an huyện Tân Yên đã ra quyết định xử phạt hành chính 3.500.000 đồng đối với Tô Thế T. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều

21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[9]Về Q kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan có mặt Q kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp của người bị hại vắng mặt có Q kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

[1] Về tội dA: Tuyên bố bị cáo Tô Thế T phạm tội "Cố ý gây tH tích".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tô Thế T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 357; khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tô Thế T phải bồi thường cho A Nguyễn Huy Q tiền chi phí cứu chữa, tiền tổn thất tinh thần và tiền mất ngày công lao động của A Nguyễn Huy Q, chị Lê Thị PH A, bà Nguyễn Thị G tổng số tiền phải bồi thường là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn đề nghị thi hành án của A Nguyễn Huy Q, nếu bị cáo không trả được số tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi suất theo mức 10%/năm tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả cho đến khi trả xong.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 chiếc xe ô tô BKS 30L-6398 loại xe Toytota 16 chỗ ngồi màu S trắng xA, phần kính phía trước cabin bị vỡ, phần kim loại phía trước ở đèn pha bên phải bẹp méo, xe không còn di chuyển được, lốp xe bị hỏng, một gương chiếu hậu bị vỡ, xe bong tróc S nhiều chỗ, ghế trong xe bị hư hỏng nặng, xe cũ, không kiểm tra chất lượng xe.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Các mảnh nhựa màu xA, màu tím và hạt kính vỡ

+ 01 tem đăng kiểm của xe ô tô BKS 98B-00813

+ 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ BKS 98B-00813.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Tô Thế T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về Q kháng cáo: Áp dụng Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Người bị hại, Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp của người bị hại vắng mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người BVQVLIHP cho NBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người BVQVLIHP cho NBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân